

Bản án số: 56/2018/HSST
Ngày 14 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan

Ông Phạm Minh Hiếu

Bà Bùi Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A V, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1971 tại huyện M, Yên Bái; nơi cư trú: Bản S, xã X, huyện H, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông: Giàng A Ch (đã chết); con bà: Kháng Thị M; có hai vợ: Vợ thứ nhất là Vàng Thị S (Đã chết), vợ thứ hai là Mùa Thị D; và có 06 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Minh H – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Trần H, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Mùa Thị D, sinh năm 1984, nơi cư trú: Bản S, xã X, huyện H, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

*** Người phiên dịch cho bị cáo và người liên quan:** Anh Sộng A S, sinh năm 1994, trú tại: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/10/2017, Tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an xã N làm nhiệm vụ tại bản Đín Lanh, xã N, huyện L, tỉnh Sơn La; phát hiện bắt quả tang Giàng A V (trú tại: S, X, H, Sơn La) đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A V

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, đỏ bên trong có 27 túi nilon màu xanh chứa các viên nén màu hồng, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động, 01 xe máy cùng giấy tờ xe.

Ngày 09/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 01 túi nilon màu trắng, đỏ bên trong có 27 túi nilon màu xanh chứa 5400 viên nén màu hồng và màu xanh có tổng trọng lượng 505 gam, trích trong mỗi túi lấy 05 viên màu hồng và 02 viên màu xanh có tổng trọng lượng 17,99 gam ký hiệu từ V1a đến V27a và V1b đến V27b làm mẫu trưng cầu giám định

Tại Kết luận giám định số: 955/KLMT ngày 14/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu V1a đến V27a và V1b đến V27b đều là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 505gam, loại chất Methamphetamine;*

Quá trình điều tra Giàng A V khai nhận:

Ngày 05/10/2017, Giàng A V mang theo 20.000.000 đồng với mục đích tìm mua hồng phiến về sử dụng và bán kiếm lời, đi bộ từ nhà ở bản S, đến cột mốc thuộc xã X, H rồi đi theo đường tiểu ngạch sang một bản người dân tộc Mông ở bên Lào. Tại đây V đã hỏi mua được 27 túi hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 20.000.000 đồng. Sau đó V mang số ma túy trên về nhà cất giấu.

Đến khoảng 10 giờ ngày 07/10/2017, V cho số ma túy trên vào bầu lọc gió của xe máy BKS 26P1-031.02 rồi điều khiển xe máy đi sang huyện M, Yên Bái tìm người mua hồng phiến để bán. Trên đường đi đến bản Đ, N, L thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: V khai là của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở bên Lào. Ngoài lời khai của Đua, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, mở rộng điều tra. Do vậy buộc các bị cáo Giàng A V phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy bị thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 01/02/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A V về tội Mua bán trái

phép chất ma túy, theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Giàng A V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã quy kết.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Mùa Thị D xác định chiếc xe mà bị cáo Giàng A V sử dụng vận chuyển ma túy là tài sản chung của gia đình, do hoàn cảnh gia đình khó khăn, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất, phục vụ cuộc sống của gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo Giàng A V như cáo trạng đã quy kết và đề nghị: Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A V 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của luật sư Trần Minh H - người bào chữa cho bị cáo Giàng A V: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với bị cáo Giàng A V. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, là hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A V nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện L, Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 07/10/2017, Giàng A V (trú tại S, X, H,

Son La) khi đang có hành vi vận chuyển trái phép 505 gam loại chất Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 00 phút ngày 07/10/2017 đối với Giàng A V tại bản Đ, N, L, Sơn La.

- Kết luận giám định số: 955/KLMT ngày 14/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu V1a đến V27a và V1b đến V27b đều là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 505gam, loại chất Methamphetamine*

- Lời khai nhận tội của bị cáo Giàng A V tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị Giàng A V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Giàng A V đã có hành vi mua bán trái phép 505 gam loại chất Methamphetamine đã phạm vào tội theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999: *“Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên”* có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Giàng A V còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Song, xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A V phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn (505 gam loại chất Methamphetamine) gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính giáo dục cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Giàng A V không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Giàng A V là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh khó khăn, trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 487,01 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét thấy là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Masstel thu giữ của Giàng A V trong vụ án, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave BKS 26P1-031.02 và đăng ký xe: Đủ căn cứ xác định đây là tài sản chung hợp pháp của Giàng A V và Mùa Thị D, việc bị cáo sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội, chị D không biết. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất, phục vụ cuộc sống của gia đình nên cần trả lại cho chị Mùa Thị D.

[7] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí: Bị cáo Giàng A V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A V 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc hộp vật chứng được dán kín bằng giấy trắng, còn nguyên niêm phong một mặt có ghi: “Vật chứng vụ Giàng A V – Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 07/10/2017. Tại N, L, Sơn La: (Gồm vỏ phong bì niêm phong cũ + túi nilon cũ + 27 gói nilon màu xanh ký hiệu từ V1 đến V27 = 487,01gam)”. Các cạnh hộp vật chứng có 04 hình dấu tròn đỏ của Công an huyện L, tỉnh Sơn La, chữ ký, dòng ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong, dấu điểm chỉ vân tay của đối tượng bị bắt.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A V: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A V.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mùa Thị D: 01 (Một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen có BKS 26P1 – 031.02, xe có số máy JA31E0442413, số khung 3101EY121923, xe không hoạt động được, không có gương, chìa khóa và 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Giàng A V, có BKS 26P1-031.02, có số 002353 do Công an huyện H cấp ngày 04/10/2016 thu giữ của Giàng A V.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A V.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/3/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Trung Thành